

BÁO CÁO
Về tình hình thực hiện cải cách thể chế
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong 6 tháng đầu năm 2024

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 824/SNV-CCHCVTLT ngày 05/06/2024 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả cải cách hành chính tỉnh Hưng Yên trong 6 tháng đầu năm 2024. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/12/2023 về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2024, Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 26/12/2023 về kiểm tra cải cách hành chính tỉnh Hưng Yên 2024 và Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 26/12/2022 về tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp báo cáo kết quả triển khai thực hiện cải cách thể chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Để triển khai thực hiện Kế hoạch số 187/KH-UBND, Kế hoạch số 191/KH-UBND và Kế hoạch số 193/KH-UBND, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 11/QĐ-STP ngày 03/01/2024 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của ngành Tư pháp Hưng Yên năm 2024, Kế hoạch số 135/KH-STP ngày 26/01/2024 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 và Kế hoạch số 136/KH-STP ngày 26/01/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024.

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai việc thực hiện xây dựng, tổ chức thực hiện thể chế trên địa bàn tỉnh

a) Đối với công tác quản lý nhà nước về xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã xây dựng, tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản: Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024; Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 29/12/2023 về công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024; Quyết định số 88/QĐ-CTUBND ngày 10/01/2024 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên năm 2023 và Quyết định số 438/QĐ-CTUBND ngày 23/02/2024 công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc

lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên kỳ 2019-2023 (Bao gồm: Tập hệ thống hóa văn bản QPPL còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 với tổng 685 văn bản; Danh mục văn bản QPPL còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 với tổng 685 văn bản; Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 với tổng 181 văn bản; Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 với tổng 40 văn bản; Danh mục văn bản QPPL cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 với tổng 12 văn bản).

b) Đối với công tác theo dõi thi hành pháp luật, căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Sở Tư pháp đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (Trong đó tập trung vào một số nội dung như: Tổ chức theo dõi chung về tình hình thi hành pháp luật; Theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành của Trung ương theo Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 do Thủ tướng Chính phủ ban hành; Xác định phạm vi, lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành năm 2024 của tỉnh Hưng Yên gồm các lĩnh vực (1) theo dõi việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý thị trường bất động sản, (2) thực hiện chính sách pháp luật về phát triển nhà ở xã hội và (3) tình hình thi hành thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm).

c) Đối với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 12/01/2024 triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 05/03/2024 của UBND tỉnh về việc phổ biến, tuyên truyền các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6 và Kỳ họp bất thường lần thứ 5 trên địa bàn tỉnh Hưng

Yên; Kế hoạch số 03/KH-HĐPH ngày 07/3/2024 của Hội đồng phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh về hoạt động của Hội đồng phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Hưng Yên năm 2024.

2. Tuyên truyền cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 193/KH-UBND, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 135/KH-STP ngày 26/01/2024 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024. Trong đó chú trọng các nội dung sau:

a) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh; tuyên truyền tình hình triển khai, kết quả, thành tựu trong thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 được ban hành tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành tổng thể Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định đánh giá năng lực thực hiện các Chỉ số cải cách nền hành chính tỉnh Hưng Yên.

b) Tuyên truyền, phổ biến các nội dung về cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tình hình, kết quả triển khai cải cách công vụ, công chức. Các quy định của pháp luật về quản lý, tuyển dụng, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống hành chính; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công vụ, nhiệm vụ, đặc biệt là trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đổi mới cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; công khai minh bạch thu chi tài chính theo quy định. Tình hình triển khai các nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

c) Tuyên truyền các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và các Chỉ số khác phản ánh nền hành chính của tỉnh.

d) Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính. Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả xây dựng, ban hành văn bản QPPL

Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL luôn thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật và chất lượng ngày càng được nâng cao. Từ ngày 15/12/2023 đến 14/06/2024, HĐND và UBND tỉnh đã ban hành 20 văn bản QPPL (03 Nghị quyết, 17 Quyết định) đảm bảo về căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền, nội dung phù hợp với quy định của Hiến pháp và các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên; phù hợp với đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và thực tiễn của địa phương.

Ngoài ra, Sở Tư pháp đã tiến hành thẩm định đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng đối với 28 dự thảo văn bản QPPL bao gồm 06 dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và 22 dự thảo Quyết định của UBND tỉnh; tham gia ý kiến đối với 46 dự thảo văn bản QPPL của địa phương bao gồm 11 dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và 35 dự thảo Quyết định của UBND tỉnh.

Về việc xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết: Sở Tư pháp đã tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 324/QĐ-CTUBND ngày 30/01/2024 ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6 và Quyết định số 1133/QĐ-CTUBND ngày 29/5/2024 ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ năm. Để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành danh mục văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Sở Tư pháp đã xây dựng Tờ trình số 129/TTr-STP ngày 25/01/2024 kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6.

Việc xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND các cấp về cơ bản đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL. Các chủ trương chính sách của tỉnh đã được thể chế hóa bằng các Nghị quyết, Quyết định QPPL một cách kịp thời, đồng bộ với văn bản của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP; thực hiện Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; ban hành Công văn số 410/STP-PB&TDTHPL ngày 11/4/2024 về việc triển khai, thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024. Theo đó, xác định các lĩnh vực trọng tâm theo dõi gồm: (1) *An toàn thực phẩm*; (2) *Quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử*; (3) *Xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm*; (4) *Thực hiện chính sách pháp luật về quản lý thị trường bất động sản*; (5) *Thực hiện chính sách về phát triển nhà ở xã hội*.

Thực hiện Quyết định số 91/QĐ-UBND, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản đơn đốc, hướng dẫn các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý được giao (*Công văn số 410/STP-PB&TDTHPL ngày 11/4/2024 về việc triển khai, thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024; Công văn số 503/STP-PB&TDTHPL ngày 03/5/2024 của Sở Tư pháp về việc rà soát, lập danh mục nội dung giao HĐND và UBND tỉnh, cấp huyện quy định chi tiết một số lĩnh vực pháp luật ...*); đã tổ chức nghiên cứu, đang dự thảo xây dựng Kế hoạch điều tra, khảo sát; các phương án và Mẫu phiếu điều tra khảo sát tình hình thi hành pháp luật về các lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2024.

Thực hiện Công văn số 1154/VPCP-PL ngày 22/02/2024 của Văn phòng Chính phủ về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024; Công văn số 1287/UBND-NC ngày 15/5/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Công văn số 2395/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 13/5/2024 của Bộ Tư pháp về việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 1539/UBND-NC ngày 06/06/2024 về việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

3. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Sở Tư pháp đã giúp UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Luật phổ biến giáo dục pháp luật và các Chương trình, Đề án về phổ biến giáo dục pháp luật bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương như: Kế hoạch số 04/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến trong cán*

bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước Chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 05/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 thực hiện Đề án “*Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028*” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 06/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 07/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch 08/KH-HĐPH ngày 15/3/2024 thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Tiếp tục tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật chỉ đạo, triển khai thực Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*” tại các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách. Để đánh giá kết quả thực hiện trong 02 năm từ khi triển khai Đề án, Sở giúp Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương sơ kết 02 năm triển khai thực hiện bằng hình thức phù hợp.

Để thực hiện có hiệu quả Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*”, Sở Tư pháp chú trọng triển khai các nội dung đã được UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh phê duyệt tại các Kế hoạch triển khai Đề án. Thực hiện Công văn số 1875/UBND-NC ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Thông cáo báo chí văn bản QPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh, căn cứ đề nghị các đơn vị tham mưu xây dựng văn bản QPPL, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Thông cáo báo chí đối với các văn bản QPPL do UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành, đồng thời chỉ đạo đăng tải thường xuyên trên Trang thông tin cơ quan, đơn vị, địa phương. Hoạt động này giúp người dân dễ dàng tiếp cận, nắm bắt những thông tin pháp luật, chính sách mới được ban hành. Sở đã trình UBND tỉnh ban hành Thông cáo báo chí đối với 07 Nghị quyết, Quyết định do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành về các chính sách mới trên các lĩnh vực được áp dụng trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp đã tích cực triển khai các nội dung của Chương trình, Đề án với các hình thức như: Biên soạn 60 tờ gấp tuyên truyền các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh, những vấn đề xã hội quan tâm; 01 Đề cương tuyên truyền các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 6 và kỳ họp bất thường lần thứ 5 Quốc hội khoá XV; biên soạn và phát hành 01 số Bản tin Tư pháp Hưng Yên - phổ biến giáo dục pháp luật...

4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL

Công tác tự kiểm tra văn bản QPPL được thực hiện thường xuyên, có nề nếp. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã giúp UBND tỉnh tự kiểm tra và lập phiếu kiểm tra đối với 17/17 Quyết định của UBND tỉnh; qua công tác tự kiểm tra, nội dung của các văn bản phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương, phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020 và các nghị định hướng dẫn thi hành.

Đối với việc kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền: Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với 05 văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố ban hành gửi đến và sẽ có Kết luận kiểm tra gửi các địa phương trong thời gian tới.

Thực hiện Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 88/QĐ-CTUBND ngày 10/01/2024 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên 2023. Thực hiện Quyết định số 551/QĐ-CTUBND ngày 08/3/2023 về Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Hưng Yên kỳ 2019 – 2023, Sở đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 438/QĐ-CTUBND ngày 23/02/2024 công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên kỳ 2019-2023. Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa thường xuyên, đột xuất, chuyên đề theo quy định và yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Sở Tư pháp đã thực hiện rà soát thường xuyên đối với 886 văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh; đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đối với 14 văn bản QPPL. Thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Sở Tư pháp đã tiến hành cập nhật 20 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành (*03 Nghị quyết và 17 Quyết định*) lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, đảm bảo cập nhật đạt 100% văn bản đã ban hành.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

Nhìn chung, việc xây dựng và ban hành văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh đã đảm bảo trình tự, thủ tục theo đúng

quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020 và các nghị định hướng dẫn thi hành. Các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đã được thể chế hóa bằng các Nghị quyết, Quyết định QPPL một cách kịp thời, đồng bộ với văn bản của trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Nội dung của các văn bản QPPL đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến việc rà soát văn bản theo chuyên đề ngành, lĩnh vực... Qua công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành cho thấy hệ thống văn bản QPPL được ban hành đã cơ bản điều chỉnh đầy đủ các mối quan hệ xã hội, đáp ứng được yêu cầu quản lý Nhà nước, quản lý xã hội ở địa phương, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương, bảo vệ và phát huy các quyền tự do, dân chủ của công dân.

Công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL từ cấp tỉnh đến cấp xã được thực hiện thường xuyên, có nề nếp. Trên cơ sở Quyết định số 138/QĐ-UBND các sở, ban, ngành tỉnh và các địa phương đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa thuộc phạm vi quản lý của mình để triển khai thực hiện.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách thể chế trên địa bàn tỉnh còn những tồn tại, hạn chế do những nguyên nhân khách quan và chủ quan như:

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện chưa nhận thức đầy đủ về trách nhiệm xây dựng, kiểm tra, rà soát, định kỳ hệ thống hóa văn bản; công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ này chưa được chặt chẽ, việc gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến hoặc thẩm định không đảm bảo về thời gian theo quy định của pháp luật nên ảnh hưởng đến chất lượng ban hành văn bản.

Tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh các công chức được giao làm nhiệm vụ pháp chế đều kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi dẫn đến việc nghiên cứu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của cán bộ làm công tác pháp chế không được hiệu quả và việc hướng dẫn, tập huấn về công tác chuyên môn nghiệp vụ gặp nhiều khó khăn. Hiện nay chưa có chính sách quan tâm đến người làm công tác pháp chế.

Các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật ở Trung ương triển khai nhiều, mục tiêu lớn nhưng thực tế ở địa phương, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí bố trí cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật còn thấp, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao, nhất là cấp huyện, cấp xã. Biên chế được giao của Sở Tư pháp, các Phòng Tư pháp cũng như công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã còn hạn chế, công việc được giao ngày càng nặng nề; cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các sở, ngành, đơn vị kiêm nhiệm nhiều công việc nên ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công tác này. Các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương đã được quan tâm thực hiện nhưng chủ yếu lồng ghép trong các buổi sinh hoạt hàng tháng tại cơ quan, đơn vị để triển khai quán triệt, thông tin nội dung các văn bản pháp luật mới ban hành mà chưa có nhiều hình thức, hoạt động thiết thực, cụ thể hưởng ứng vì vậy hiệu quả chưa cao. Chế độ thông tin, báo cáo về cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của một số cơ quan, đơn vị còn chậm trễ, nội dung sơ sài gây khó khăn cho công tác theo dõi, tổng hợp.

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật có phạm vi rộng, liên quan đến tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, trong khi đó, trách nhiệm của các chủ thể trong việc tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa được pháp luật quy định rõ ràng, cụ thể. Đội ngũ công chức làm công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật còn thiếu về số lượng, chất lượng chưa đồng đều, chủ yếu là kiêm nhiệm nên sự phối hợp giữa các cấp, các ngành về công tác này chưa chặt chẽ; Kinh phí đảm bảo thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các cơ quan, địa phương chưa có mục chi riêng mà được bố trí trong nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị do đó rất khó khăn trong việc triển khai thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM

1. Công tác xây dựng văn bản QPPL

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định đề nghị xây dựng, dự thảo văn bản QPPL, trong đó chú trọng tới tính dự báo của chính sách, bảo đảm tính khả thi để pháp luật thực sự đi vào cuộc sống. Kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính thông qua hoạt động thẩm định các đề nghị xây dựng và các dự thảo văn bản QPPL. Cập nhật thường xuyên, đầy đủ văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định 52/2015/NĐ-CP.

2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-CTUBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về tăng cường công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản về xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản QPPL và các văn bản chỉ đạo về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật.

Thực hiện công tác rà soát các văn bản QPPL thường xuyên để kịp thời phát hiện các văn bản trái quy định pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội để đình chỉ, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, bảo đảm tính hợp Hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình của địa phương.

Thường xuyên tiến hành tự kiểm tra các văn bản QPPL của UBND tỉnh ngay sau khi được ban hành nhằm kịp thời phát hiện và đề nghị xử lý những văn bản trái pháp luật. Tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản QPPL do cấp huyện ban hành gửi đến.

3. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP. Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025, Kế hoạch công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh theo quy định. Tổ chức các hoạt động kiểm tra, điều tra, khảo sát...đối với các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024.

4. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật

Tiếp tục làm tốt nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật, sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL giai đoạn 2022-2027*”.

Tiếp tục phát huy tốt chức năng là Cơ quan Thường trực, tích cực tham mưu cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật giữa Sở Tư pháp với các đơn vị: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh...; tổng kết Chương trình phối hợp số 4144/CTr-BTP-TWĐTN ngày 28/10/2018 của Bộ Tư pháp và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Xây dựng Trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024.

5. Tuyên truyền cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức như: xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, đưa tin, bài về thực hiện công tác cải cách hành chính qua các phương tiện thông tin đại chúng; tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cải cách hành chính; lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các cuộc thi, hội nghị tuyên truyền, các buổi họp giao ban của cơ quan, đơn vị; phát tờ rơi, pa nô, áp phích; thường xuyên cập nhật các thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị, Trang thông tin điện tử của Sở tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tra cứu, tìm hiểu thông tin.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Chính phủ

Sớm trình Quốc hội ban hành “*Luật Tổ chức thi hành pháp luật*” để cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013 làm cơ sở pháp lý cho việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện công tác thi hành pháp luật nói chung và theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng.

Chỉ đạo các Bộ, ngành nghiên cứu, xem xét xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các kiến nghị về xây dựng, ban hành mới các văn bản QPPL; sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL còn chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật.

2. Đề nghị Bộ Tư pháp

Nghiên cứu, ban hành Thông tư quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ để thay thế nội dung tại Chương I Thông tư số

14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP về theo dõi thi hành pháp luật.

Tăng cường tổ chức các hội nghị tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; công tác theo dõi thi hành pháp luật và công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương.

3. Đề nghị Bộ Nội vụ

Đề nghị Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp quy định cụ thể việc kiện toàn tổ chức, biên chế đảm bảo nguồn nhân lực theo hướng chuyên trách, ổn định và tinh gọn bộ máy theo chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng để thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị ở địa phương.

VI. BIỂU MẪU THỐNG KÊ

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Tổng số VBQPPL do địa phương ban hành	Văn bản	-	
1.1	Số VBQPPL do cấp tỉnh ban hành	Văn bản	20	
1.2	Số VBQPPL do cấp huyện ban hành	Văn bản	-	
1.3	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản	-	
2	Kiểm tra, xử lý VBQPPL			
2.1	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản	05	
2.2	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	100	
2.2.1	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra.	Văn bản	02	
2.2.2	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	02	
3.	Rà soát VBQPPL			
3.1	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản	886	

3.2	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	100	
3.2.1	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	14	
3.2.2	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	14	

VII. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

Stt	Nhiệm vụ theo Kế hoạch số 187/KH-UBND	Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch số 187/KH-UBND	Nhiệm vụ hoàn thành (đánh dấu X)
1	2.1. Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản QPPL do HĐND và UBND các cấp ban hành trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí, đảm bảo công khai minh bạch việc quản lý, sử dụng đất công; tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất giao cho các cộng đồng và doanh nghiệp nhà nước.	Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung điều 18 của Quy định về hạn mức giao đất ở, hạn mức công nhận đất ở; điều kiện tách thửa, hợp thửa và diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với các loại đất; xử lý một số trường hợp cụ thể khi cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên	x
2	2.2. Tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.	- Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 29/12/2023 về công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024; - Công văn số 231/UBND-PVHCC&KSTT ngày 30/01/2024 về việc thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, thủ tục hành chính trong đề nghị, dự	x

		thảo văn bản QPPL.	
3	2.3. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình xin ý kiến xây dựng dự thảo văn bản QPPL	Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình xin ý kiến xây dựng dự thảo văn bản QPPL: Đã thực hiện tham gia góp ý đối với 46 dự thảo văn bản QPPL	x
4	2.4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo văn bản đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng	Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc thẩm định các dự thảo văn bản QPPL đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng: Đã thực hiện thẩm định đối với 28 dự thảo văn bản QPPL	x
5	2.5. Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024	x
6	2.6. Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	- Đã thực hiện tự kiểm tra đối với 17/17 Quyết định do UBND tỉnh ban hành. - Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với 05 văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố ban hành gửi đến và sẽ có Kết luận kiểm tra gửi các địa phương trong thời gian tới. - Đã tiến hành rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 – 2023: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 438/QĐ-CTUBND ngày 23/02/2024 công bố kết quả hệ thống hoá văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh hưng Yên kỳ 2019 -2023; Báo cáo số 31/BC-	x

		UBND ngày 13/3/2024 kết quả hệ thống hoá văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên 2019 -2023.	
7	2.7. Kiến nghị, rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.	Thực hiện phối hợp khi có yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ.	x
8	2.8. Công bố văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần	Quyết định số 88/QĐ-CTUBND ngày 10/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên năm 2023.	x
9	2.9. Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.	x
10	2.10. Đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết, công tác tổ chức tập huấn, phổ biến pháp luật, tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân	Báo cáo số 1591/BC-STP ngày 07/12/2023 của Sở Tư pháp về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh.	x
11	2.11. Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	- Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 1539/UBND-NC ngày 06/06/2024 về việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật. - Đã ban hành 12 Quyết định của UBND tỉnh để sửa đổi, bổ sung, thay thế 14 Quyết định trước đó của UBND tỉnh, cụ thể: (1) Số 01/2024/QĐ-UBND;	x

		(2) Số 02/2024/QĐ-UBND; (3) Số 03/2024/QĐ-UBND; (4) Số 04/2024/QĐ-UBND; (5) Số 05/2024/QĐ-UBND; (6) Số 06/2024/QĐ-UBND; (7) Số 07/2024/QĐ-UBND; (8) Số 08/2024/QĐ-UBND; (9) Số 09/2024/QĐ-UBND; (10) Số 11/2024/QĐ-UBND; (11) Số 13/2024/QĐ-UBND; (12) Số 14/2024/QĐ-UBND;	
--	--	--	--

Trên đây là Báo cáo về tình hình thực hiện cải cách thủ tục trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong 6 tháng đầu năm 2024. Trân trọng gửi Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, VBQPPL^M.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thế Tiệm